

## BẢN TIN NGÀY 06/07/2023

### ĐIỀU CHỈNH KÈM THANH KHOẢN LỚN, NHỊP HỒI PHỤC TĂNG CHẬM DẦN

HOSE		HNX		UPCOM	
Tổng số cổ phiếu	572	Tổng số cổ phiếu	348	Tổng số cổ phiếu	860
Số mã tăng giá	94	Số mã tăng giá	45	Số mã tăng giá	115
Số mã giảm giá	339	Số mã giảm giá	140	Số mã giảm giá	172
Số mã tham chiếu	46	Số mã tham chiếu	55	Số mã tham chiếu	75
Số mã không giao dịch	93	Số mã không giao dịch	108	Số mã không giao dịch	498

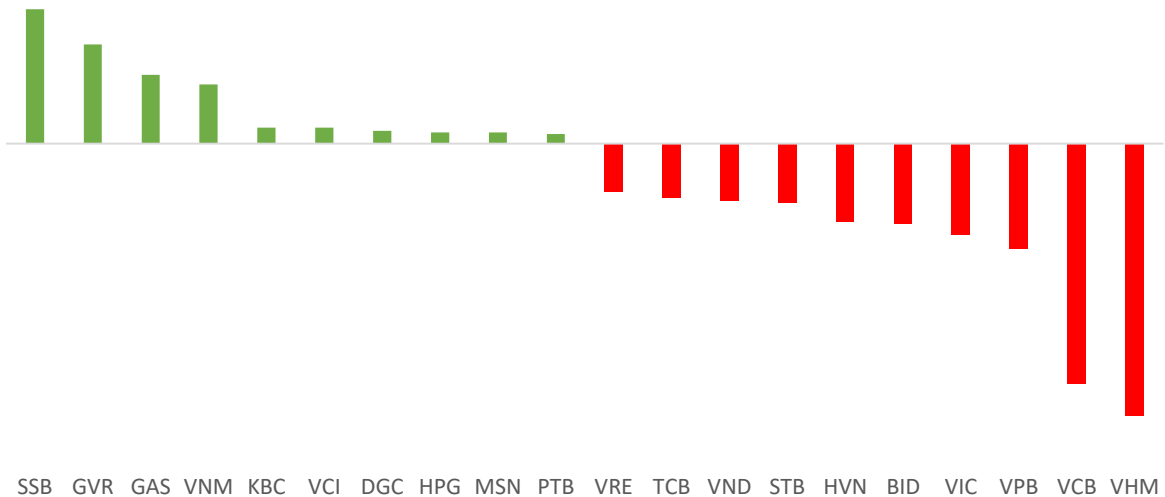
Kết thúc phiên giao dịch ngày 06/07/2023, VNINDEX giảm 8.4 điểm (*tương đương 0.74 %*) xuống mức 1126.22 điểm. Trên sàn HOSE có 94 mã tăng, 339 mã giảm và 46 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch tăng và khối lượng giao dịch của thị trường ngày hôm nay tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 18604.92 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm SSB (+0.8422 điểm), GVR (+0.6242 điểm), GAS (+0.4364 điểm), VNM (+0.3715 điểm), KBC (+0.1082 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm VHM (-1.7052 điểm), VCB (-1.526 điểm), VPB (-0.6651 điểm), VIC (-0.5719 điểm), BID (-0.5045 điểm).

## CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH NHẤT TỚI CHỈ SỐ



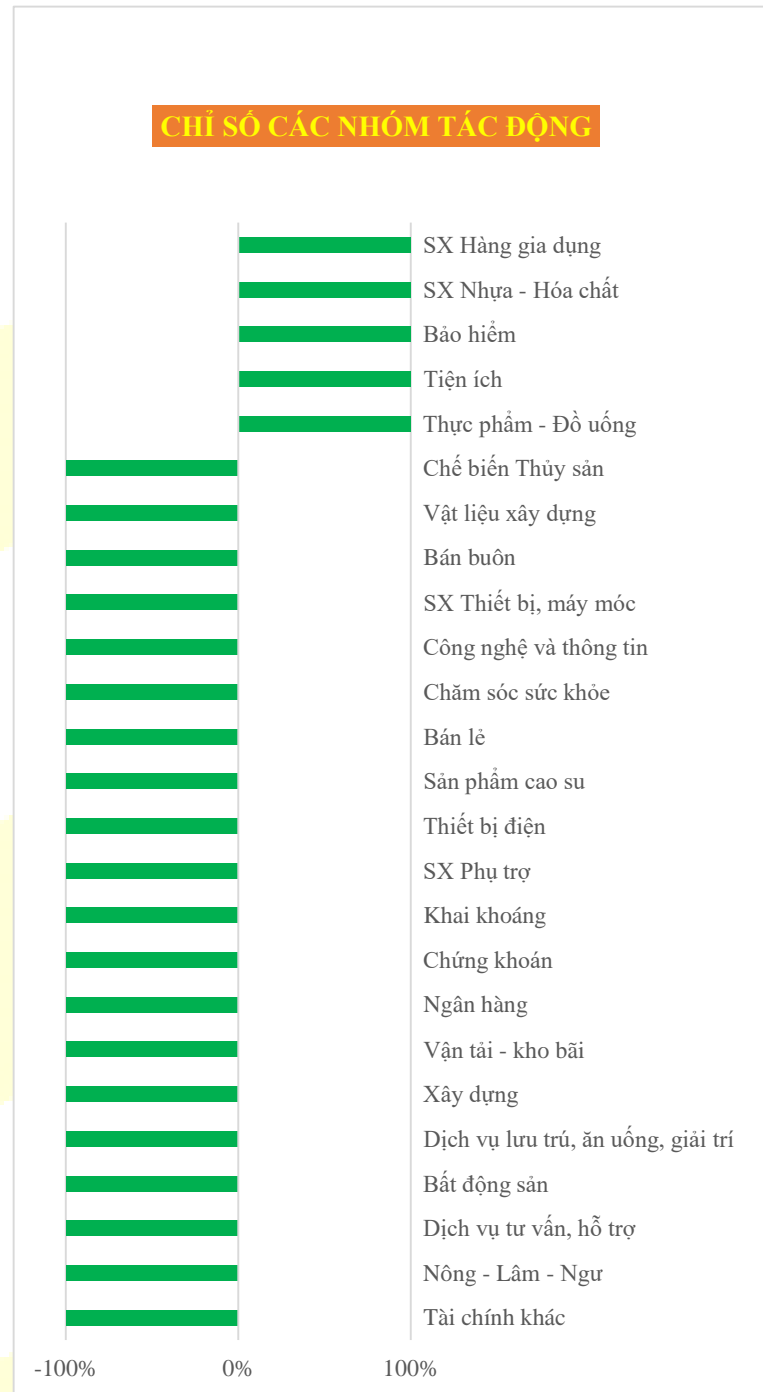
Khối ngoại hôm nay BÁN ròng với giá trị khoảng 330 tỷ trên toàn thị trường, trong đó khối ngoại tập trung BÁN mạnh nhất là STB với giá trị BÁN ròng lên đến gần 122.86 tỷ đồng, tiếp theo là VCB với giá trị là 77.94 tỷ và cuối cùng là VNM với giá trị là 68.92 tỷ. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung MUA ròng HPG với giá trị tỷ là 54.31 tỷ, tiếp theo là SHS với giá trị là 26.75 tỷ và cuối cùng là KBC với giá trị là 23.8 tỷ.

Top NN mua ròng				Top NN bán ròng			
Mã CK	GT mua ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi	Mã CK	GT bán ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi
HPG	54.31	27.00	0.05 (0.19%)	STB	-122.86	29.10	-0.80 (-2.68%)
SHS	26.75	13.60	- (0.00%)	VCB	-77.94	100.70	-1.30 (-1.27%)
KBC	23.80	30.05	0.55 (1.86%)	VNM	-68.92	70.50	0.70 (1.00%)
PTB	22.02	52.00	3.40 (7.00%)	NLG	-36.53	32.50	-1.15 (-3.42%)
CTG	20.41	29.35	-0.20 (-0.68%)	HDB	-35.78	18.20	-0.25 (-1.36%)
SSI	20.39	26.30	0.10 (0.38%)	VHM	-32.04	54.50	-1.60 (-2.85%)
GEX	20.32	18.90	-0.20 (-1.05%)	VIC	-28.15	50.40	-0.60 (-1.18%)
TPB	16.72	18.20	0.10 (0.55%)	PNJ	-23.57	72.60	-1.10 (-1.49%)
DBC	14.88	24.00	0.75 (3.23%)	SHB	-23.12	13.05	-0.10 (-0.76%)
MSN	12.36	76.00	0.20 (0.26%)	PVS	-21.82	33.10	-0.80 (-2.36%)

Trong 25 nhóm ngành ngày hôm nay, có 5 nhóm ngành tăng điểm, các nhóm tăng điểm chủ yếu đó là: **SX Hàng gia dụng, SX Nhựa hóa chất và Bảo hiểm**, 20 nhóm ngành bị điều chỉnh, tiêu biểu là các nhóm **Tài chính khác, Nông – Lâm – Ngư nghiệp và Dịch vụ tư vấn – hỗ trợ**.



Nhóm ngành	Giá hiện tại	% Thay đổi
Tài chính khác	12.13	-5.49%
Nông - Lâm - Ngư	26.21	-2.15%
Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ	264.77	-2.03%
Bất động sản	442.54	-1.68%
Dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí	47.43	-1.68%
Xây dựng	482.19	-1.66%
Vận tải - kho bãi	435.69	-1.56%
Ngân hàng	595.03	-0.95%
Chứng khoán	120.09	-0.85%
Khai khoáng	211.95	-0.85%
SX Phụ trợ	426.28	-0.80%
Thiết bị điện	204.94	-0.80%
Sản phẩm cao su	257.04	-0.72%
Bán lẻ	577.50	-0.64%
Chăm sóc sức khỏe	512.16	-0.43%
Công nghệ và thông tin	338.71	-0.34%
SX Thiết bị, máy móc	13.34	-0.31%
Bán buôn	34.66	-0.18%
Vật liệu xây dựng	839.56	-0.18%
Chế biến Thủy sản	1,974.25	-0.08%
Thực phẩm - Đồ uống	1,188.68	0.18%
Tiện ích	515.40	0.20%
Bảo hiểm	125.33	0.23%
SX Nhựa - Hóa chất	533.29	1.25%
SX Hàng gia dụng	331.59	1.46%



## CẬP NHẬT CÁC TIN NỔI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP NGÀY 06/07/2023

- **"Đón sóng" kết quả kinh doanh quý 2, nhóm cổ phiếu nào kỳ vọng hút tiền mạnh?:**

Thông thường, kết quả kinh doanh nửa đầu năm sẽ là cơ sở quan trọng để nhà đầu tư nhìn nhận triển vọng kinh doanh của doanh nghiệp trong nửa còn lại của năm. Trong bối cảnh số liệu kinh tế chưa cải thiện cùng với thách thức từ vĩ mô toàn cầu, lợi nhuận doanh nghiệp nhiều khả năng sẽ tiếp tục kém khả quan trong quý 2/2023. Vậy nhóm ngành nào có thể “ngược dòng” trong mùa báo cáo tới đây? Cơ hội và rủi ro nào cho thị trường chứng khoán trong nửa cuối năm 2023? Theo **ông Nguyễn Anh Khoa - Trưởng phòng Phân tích - Nghiên cứu Chứng khoán Agriseco**, mặc dù thị trường đã xuất hiện một nhịp tăng khá dài kể từ đầu tháng 6, song nhà đầu tư hoàn toàn có thể chờ đợi giải ngân lại ở những nhịp điều chỉnh. **Thứ nhất, nhóm xây dựng.** (1) Các doanh nghiệp giảm áp lực trích lập dự phòng (đối với nhóm xây dựng dân dụng); (2) Giá thép nội địa đã giảm mạnh so với cùng kỳ; (3) Lượng đơn trúng thầu được cải thiện từ năm ngoái sẽ bắt đầu đi vào hạch toán doanh thu trong năm nay. **Thứ hai, nhóm nhựa.** Theo chuyên gia, các doanh nghiệp vẫn còn tận dụng nguồn giá hạt nhựa tồn kho giá thấp để đưa vào sản xuất, giúp lợi nhuận duy trì mức cao. **Thứ ba, nhóm ngành hàng không – du lịch** khi KQKD Quý 2 năm nay dự báo tiếp tục có sự cải thiện so với mức nền rất thấp của cùng kỳ năm trước, nhờ sản lượng khách hồi phục. Trên quan điểm cá nhân, **bà Nguyễn Phương Mai - Trưởng bộ phận Chiến lược thị trường Chứng khoán Vietinbank (CTS)** cũng đưa ra một số những nhóm cổ phiếu có thể thu hút dòng tiền mạnh mẽ trong mùa báo cáo quý 2 này. **Ngành du lịch giải trí** sẽ có kết quả kinh doanh tốt khi ghi nhận kết quả kinh doanh chủ yếu vào cao điểm quý 3, nên kết quả kinh doanh thấp so với cùng kỳ năm trước, chi phí nguyên vật liệu đầu vào giảm, nhiều đường bay mở mới, chính sách mở cửa du lịch của Trung Quốc). **Ngành tài nguyên cơ bản** tỷ trọng lớn là nhóm thép cũng dự báo có KQKD khả quan khi tốc độ giảm giá nguyên vật liệu giảm nhanh hơn mức giá bán, nhu cầu hồi phục, lò cao cuối cùng đã mở hoạt động trở lại, định giá P/B thấp đạt 1,5 trong khi trung bình đạt 1,9. **Ngành ngân hàng** cũng dự báo được hưởng lợi trong quý 2 vì khi lãi suất điều hành giảm có thể sẽ được hấp thụ từ cuối năm 2023 kéo theo tăng trưởng tín dụng tăng trở lại, dự kiến NIM cải thiện khoảng +1%). **Ngành đầu tư công** cũng có tiềm năng trong quý 2 khi cả hàng hóa có xu hướng giảm trong năm 2023, chính sách điều tiết vĩ mô đẩy mạnh công cụ tài khóa trong đó giải ngân đầu tư công là trọng điểm kỳ vọng vào nửa cuối năm 2023, các dự án thuộc



sân bay Long Thành và thuộc thành phần đường cao tốc Bắc – Nam tiếp tục thu hút lượng vốn đầu tư xã hội mạnh mẽ.

- **KIS: Thị trường Chứng quyền đang rất tiềm năng:** Chứng quyền có bảo đảm (CW) là một sản phẩm tài chính phổ biến trên thế giới, đặc biệt là tại các thị trường châu Á. Tại Việt Nam, Chứng quyền có bảo đảm đã có mặt và chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán kể từ ngày 28/6/2019. KIS là một trong những tổ chức phát hành đầu tiên gia nhập thị trường Chứng quyền và là tổ chức nước ngoài duy nhất trong giai đoạn đầu của sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm của thị trường chứng khoán Việt Nam vào năm 2019. Đánh dấu cột mốc 4 năm Chứng quyền có bảo đảm có mặt tại thị trường Việt Nam (28/6/2019 – 28/6/2023), vào ngày 27/06 vừa qua, KIS Việt Nam tổ chức Hội thảo chuyên sâu về sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm. Tại sự kiện này, các chuyên gia của KIS Việt Nam nỗ lực đưa tới cho nhà đầu tư những kiến thức hữu ích về các thông số cần phải lưu ý khi chọn lựa chứng quyền như giá thực hiện, ngày đáo hạn, giá chứng khoán cơ sở, tỷ lệ chuyển đổi và mô hình quyền chọn Black-Scholes. Cùng với đó, các chuyên gia của KIS Việt Nam đã đưa ra nhiều trường hợp để giải thích việc các thông số của Chứng quyền khác nhau, thì tính đòn bẩy cũng khác nhau, và từng theo trường hợp thì tính hấp dẫn của Chứng quyền cũng có sự thay đổi. Hơn thế nữa, sản phẩm Chứng quyền có bảo đảm mang đến cho nhà đầu tư đa dạng sản phẩm để chọn lựa. Với các ưu điểm nổi bật như chi phí thấp, đòn bẩy cao, thanh khoản tốt, cố định khoản lỗ tối đa và không phải ký quỹ khi tham gia giao dịch.
- **Dòng vốn vào ETF nội “hụt hơi”, vì sao các ETF ngoại vẫn hút ròng hàng nghìn tỷ trong nửa đầu năm?:** Sau một năm bùng nổ trên diện rộng, dòng vốn qua các quỹ ETF đã có sự phân hoá rõ rệt trong nửa đầu năm 2023. Trong khi các ETF ngoại như VNM ETF, FTSE Vietnam ETF, Fubon ETF vẫn hút tiền khá mạnh, các ETF nội tiêu biểu như DCVFM VNDiamond ETF, DCVFM VN30 ETF, SSIAM VNFinLead ETF, KIM VNFinSelect ETF lại có phần “hụt hơi” trông thấy. Bộ đôi DCVFM VNDiamond ETF và DCVFM VN30 ETF đều bị rút ròng lần lượt 186 tỷ và 166 tỷ đồng sau nửa năm. Đây là điều khá bất ngờ khi DCVFM VNDiamond ETF từng là thời nam chám hút vốn ngoại rất mạnh trong năm ngoái với giá trị vào ròng hơn 7.000 tỷ đồng, xếp thứ 2 toàn thị trường. Trong khi đó, việc bị rút vốn không phải điều quá xa lạ với DCVFM VN30 ETF khi quỹ này từng có thời gian dài bị rút ròng trước khi bất ngờ hút tiền mạnh từ quý

4/2022 đến tháng 1/2023. Đây là giai đoạn tiền ngoại đổ vào bất động sản chứng khoán Việt Nam rất mạnh và kéo thị trường hồi phục nhanh từ đáy dài hạn.

- **Nhà Thủ Đức (TDH) có thể được hoàn nhập hơn 440 tỷ đồng vào lợi nhuận?:** Đây là khoản hoàn nhập chi phí thuế giá trị gia tăng liên quan đến hoạt động kinh doanh linh kiện điện tử giai đoạn 2017 – 2019. CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức (mã TDH) mới đây đã thông tin kết quả xét xử vụ án hình sự liên quan đến hoạt động xuất khẩu linh kiện điện tử giai đoạn 2017 - 2019 của công ty. TDH cho biết, theo các nội dung tại Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân TP. HCM, báo cáo kết quả kinh doanh của công ty sẽ có sự biến động mạnh về chỉ tiêu lợi nhuận do phần hoàn nhập chi phí thuế giá trị gia tăng liên quan đến hoạt động kinh doanh linh kiện điện tử giai đoạn 2017 - 2019 với tổng số tiền dự kiến là 442,5 tỷ đồng.
- **Tiền nội được khơi thông, thị trường chứng khoán Việt Nam hồi phục vượt trội khu vực Đông Nam Á sau 6 tháng đầu năm:** Những diễn biến khởi sắc của thị trường chứng khoán Việt Nam trong nửa đầu năm đã xoa dịu phần nào những khó khăn nền kinh tế phải đương đầu. Dòng tiền nội khởi sắc đã giúp cho VN-Index nổi bật so với các nước ASEAN. Thị trường chứng khoán Việt Nam đã bước vào năm 2023 với những nỗi lo lớn về đáo hạn trái phiếu doanh nghiệp và suy thoái của nền kinh tế toàn cầu. Số liệu GDP 6 tháng cũng đã phản ánh những nỗi lo từ đầu năm với việc GDP 6 tháng đầu năm 2023 tăng 3,72%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 1,74% của 6 tháng đầu năm 2020 trong giai đoạn 2011-2023. Tuy nhiên, kết thúc 6 tháng đầu năm, thị trường Việt Nam cùng với số ít các thị trường hàng đầu châu Á như: Nhật Bản (+27,19%), TWSE (+19,65%), KOSPI (+14,66%) đạt được thành tích tăng trên 10%.
- **Kết thúc 6 tháng, Viglacera cán mốc 92% kế hoạch năm:** Chỉ sau 6 tháng, Viglacera dự kiến doanh thu thuần hợp nhất toàn Tổng công ty ước đạt gần 7.000 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ đạt gần 3.000 tỷ đồng, hoàn thành 52% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế ước đạt 913 tỷ đồng, hoàn thành 75% lợi nhuận cả năm 2023, Công ty mẹ gần về đích lợi nhuận ước đạt 1.210 tỷ đồng, hoàn thành 92% kế hoạch năm. Trong đó, đóng góp chính vào kết quả doanh thu, lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2023 đến từ lĩnh vực bất động sản (đặc biệt là bất động sản khu công nghiệp) khi ghi nhận nhiều khởi sắc, với kết quả doanh thu khối Bất động sản dự kiến ước đạt hơn 2.600 tỷ đồng; lợi nhuận

ước đạt 950 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch lợi nhuận. Ngoài ra, lợi nhuận của Viglacera ghi nhận 310 tỷ đồng cổ tức thu từ công ty liên kết.

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước lên tiếng cảnh báo về việc giả mạo đăng ký thành lập quỹ, lừa đảo nhà đầu tư:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) vừa phát đi cảnh báo về việc giả mạo văn bản của UBCKNN liên quan tới hoạt động đăng ký thành lập quỹ đại chúng, nhằm lừa đảo nhà đầu tư. Qua thông tin nắm bắt, hiện nay có văn bản giả mạo văn bản của UBCKNN, lừa đảo nhà đầu tư. Văn bản giả mạo đề số 128/GCN-UBCK ngày 10/05/2023. UBCKNN khẳng định văn bản nêu trên là giả mạo. UBCKNN không cấp Giấy phép thành lập và hoạt động cho **Công ty quản lý quỹ là Công ty TNHH Quỹ đầu tư SAC Capital VN** và không cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng cho **Quỹ đầu tư SAC Capital VN**. UBCKNN đã có văn bản gửi cơ quan Công an để xử lý nghiêm vụ việc theo quy định pháp luật. Danh sách các công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư chứng khoán do UBCKNN cấp đều được UBCKNN đăng tải đầy đủ, kịp thời trên trang thông tin điện tử của UBCKNN ([ssc.gov.vn](http://ssc.gov.vn)). Do vậy, UBCKNN khuyến cáo nhà đầu tư thận trọng, kiểm tra, đối chiếu các thông tin trước khi giao dịch.
- **Tiền vào mạnh vẫn giải cứu bất thành cổ phiếu “họ” Apec:** Thị trường mở phiên đầu tuần với sắc xanh bao phủ rộng, cổ phiếu “họ” Apec cũng bất ngờ có cầu bắt đáy sau 5 phiên liên tiếp giảm sàn “tắt” thanh khoản. Các cổ phiếu API, APS, IDJ đã khớp lệnh hàng triệu đơn vị và đều có thời điểm thoát sàn. API thậm chí còn khớp lệnh kỷ lục hơn 10 triệu đơn vị trong khi IDJ cũng gần chạm kỷ lục thanh khoản cũ xác lập phiên 19/6. Dù vậy, lực bán cũng mạnh không kém sau đó đã kéo cả 3 cổ phiếu lùi về mức giá sàn. API vẫn có cầu tại vùng giá thấp trong khi APS và IDJ đã “trắng bên mua” với dư bán hàng triệu đơn vị tại giá sàn. Trước đó, trong bối cảnh cổ phiếu liên tục giảm sàn, một loạt công ty chứng khoán đã ra thông báo loại ra khỏi danh mục cho vay ký quỹ (margin) đối với “họ” Apec. Cụ thể, Chứng khoán SSI mới đây đã thông báo loại hai mã cổ phiếu API và IDJ ra khỏi danh mục margin từ ngày 29/6. Trước đó, Chứng khoán SHS cũng đã loại cổ phiếu IDJ khỏi danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ của công ty từ ngày 26/6. Tương tự, Chứng khoán BSC đã loại IDJ ra khỏi danh mục được phép ký quỹ tại BSC từ ngày 26/6. Trong khi đó, danh mục giao dịch ký quỹ của Chứng khoán Yuanta cập nhật đến ngày 27/6 không có cả 3 cổ phiếu “họ” Apec là API, APS và IDJ.



**CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 03/07/2023 – 07/07/2023**

<b>STT</b>	<b>Mã CK</b>	<b>Sàn</b>	<b>Ngày GDKHQ</b>	<b>Ngày ĐKCC</b>	<b>Ngày thực hiện</b>	<b>Nội dung sự kiện</b>	<b>Loại Sự kiện</b>
1	DTK	HNX	7/7/2023	10/7/2023	24/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 550 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SBL	UPCoM	7/7/2023	10/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	BRR	UPCoM	7/7/2023	10/7/2023	24/10/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	MQB	UPCoM	7/7/2023	10/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	HD8	UPCoM	7/7/2023	10/7/2023	31/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	VPG	HOSE	6/7/2023	7/7/2023	31/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 50 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	VPG	HOSE	6/7/2023	7/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	TSG	UPCoM	6/7/2023	7/7/2023	21/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,050 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	NAB	UPCoM	6/7/2023	7/7/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
10	SZC	HOSE	6/7/2023	7/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	GEG	HOSE	6/7/2023	7/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
12	BRC	HOSE	5/7/2023	6/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	FPT	HOSE	5/7/2023	6/7/2023	13/07/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	FPT	HOSE	5/7/2023	6/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu





15	<b>BSI</b>	HOSE	5/7/2023	6/7/2023	4/8/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	<b>BSI</b>	HOSE	5/7/2023	6/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
17	<b>BSI</b>	HOSE	5/7/2023	6/7/2023		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3	Thưởng cổ phiếu
18	<b>HDG</b>	HOSE	4/7/2023	5/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	<b>KMT</b>	HNX	4/7/2023	5/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	<b>DTT</b>	HOSE	4/7/2023	5/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	<b>TSB</b>	HNX	4/7/2023	5/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	<b>AAT</b>	HOSE	4/7/2023	5/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
23	<b>STK</b>	HOSE	4/7/2023	5/7/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
24	<b>TDB</b>	UPCoM	4/7/2023	5/7/2023	31/07/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	<b>VPW</b>	UPCoM	4/7/2023	5/7/2023	31/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 356.19 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	<b>VTK</b>	UPCoM	3/7/2023	4/7/2023	14/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	<b>BLT</b>	UPCoM	3/7/2023	4/7/2023	19/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	<b>CMD</b>	UPCoM	3/7/2023	4/7/2023	20/07/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29	<b>SHP</b>	HOSE	3/7/2023	4/7/2023	14/07/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt